

VĂN PHÒNG ĐKĐĐ TỈNH QUẢNG NGÃI
CHI NHÁNH KHU VỰC V

Số: 1746/CNKV V

V/v phối hợp niêm yết hồ sơ mất giấy
chứng nhận quyền sử dụng đất của
ông Nguyễn Tấn Tèo, địa chỉ: Thôn Hòa Thọ,
xã Đình Cương, tỉnh Quảng Ngãi

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Nghĩa Hành, ngày 07 tháng 5 năm 2026

Kính gửi: UBND xã Đình Cương.

Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Khu vực V tiếp nhận nhận hồ sơ đề nghị cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông Nguyễn Tấn Tèo do bị mất giấy CNQSD đất. Địa chỉ xã Hành Phước(cũ), huyện Nghĩa Hành nay là xã Đình Cương, tỉnh Quảng Ngãi. Qua kiểm tra hồ sơ địa chính thửa đất có nguồn gốc như sau:

Ông Nguyễn Tấn Tèo được UBND huyện Nghĩa Hành cấp giấy chứng nhận tại thửa đất số 381, tờ bản đồ số 5, diện tích 1774.6 m² CLN, số vào sổ CS 06313, số phát hành BY 304594, cấp ngày 07/9/2015.

Để có cơ sở thực hiện các thủ tục liên quan đến việc trình cấp có thẩm quyền hủy GCNQSD đất nêu trên và cấp lại giấy CNQSD đất cho ông Nguyễn Tấn Tèo theo quy định. Nay Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Khu vực V kính đề nghị UBND xã Đình Cương thực hiện thủ tục niêm yết công khai việc mất GCNQSD đất số vào sổ CS 06313, số phát hành BY 304594, được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 07/9/2015 theo quy định tại Mục 3, Phần VIII của Phần C Phụ lục I Kèm theo Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ.

Kính đề nghị UBND xã Đình Cương phối hợp thực hiện và sớm có văn bản phúc đáp để Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Khu vực V lập hồ sơ cấp lại giấy CNQSD đất theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- GD, PGĐ Chi nhánh;
- Ông Nguyễn Tấn Tèo (biết);
- Lưu HS.(Tấn Phương).

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Giang

333CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN KIỂM TRA HIỆN TRẠNG THỬA ĐẤT

Hôm nay, ngàytháng năm , tại thực địa thửa đất.

- Chúng tôi gồm có:

Ông: ...*Thầy Tân phước*... Nhân viên: VPĐKĐĐ CN khu vực V.

Ông (bà):

Ông (bà): ...*Nguyễn Tân Tèo*.....

Ông (bà):

Ông (bà):

Ông (bà):

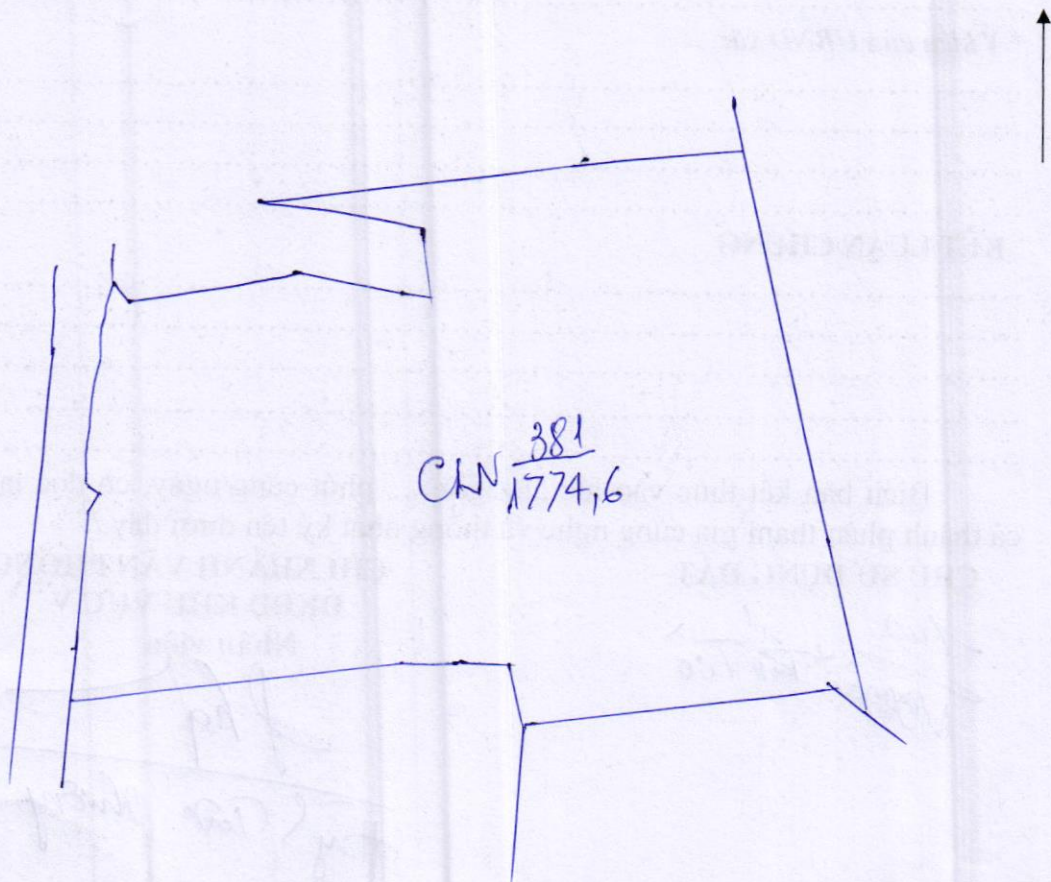
1/ Tại Thửa đất:

- Thửa số: *38* tờ bản đồ số: *5* tổng diện tích: *174,6* (trong đó, đất *174,6* m² *CN*
; đất.....m² , thuộc xã (TT) , tỉnh Quảng Ngãi.

2/ Nội dung:

Tiến hành xác định ranh giới, mốc, giới thửa đất tại thực địa của (ông, bà,)
..... đang sử dụng đất tại thôn..... xã
....., tỉnh Quảng Ngãi. Sau khi xem xét hiện trạng về sử dụng
đất và ý kiến thống nhất của những người sử dụng đất liền kề, chúng tôi đã xác
định ranh giới, mốc giới sử dụng đất và lập bản mô tả ranh giới, mốc giới sử
dụng đất như sau:

SƠ HỌA RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỬA ĐẤT:



Người sử dụng đất hoặc chủ quản lý đất liền kề ký xác nhận ranh giới, mốc giới sử dụng đất:

STT	Tên người sử dụng đất, chủ quản lý đất liền kề	Đồng ý (Ký tên)	Không đồng ý	
			Lý do không đồng ý	Ký tên
1				
2				
3				
4				
5				

TÌNH HÌNH BIẾN ĐỘNG RANH GIỚI THỬA ĐẤT TỪ KHI CẤP GCN

.....

* Ý kiến của UBND xã:

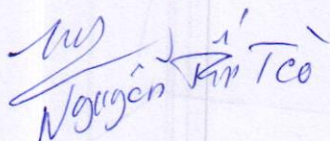
.....

KẾT LUẬN CHUNG

.....

Biên bản kết thúc vào lúc giờ phút cùng ngày, có đọc lại cho tất cả thành phần tham gia cùng nghe và thống nhất ký tên dưới đây./.

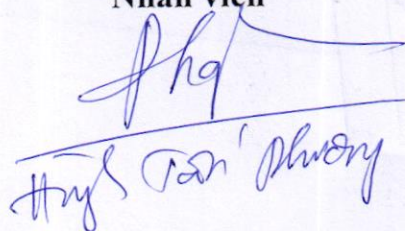
CHỦ SỬ DỤNG ĐẤT


 Nguyễn Văn Tèo

CHI NHÁNH VĂN PHÒNG

ĐKDD KHU VỰC V

Nhân viên


 Huỳnh Tân Phương

Mã hồ sơ: **H48.103.24.5-260119-0028**



GIẤY TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ HẸN TRẢ KẾT QUẢ

(Liên: Lưu tổ chức, cá nhân)

Tiếp nhận hồ sơ của: **NGUYỄN TẤN TÈO**

Địa chỉ: /, Xã Đình Cương, Tỉnh Quảng Ngãi

Địa chỉ thửa đất: Xã Đình Cương, Tỉnh Quảng Ngãi

Số điện thoại của chủ hồ sơ: 0338788234

Số điện thoại của người được uỷ quyền: 0

Email:

Nội dung yêu cầu giải quyết: CL

Thành phần hồ sơ:

STT	Tên giấy tờ	Loại giấy tờ	Số lượng
1	Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất theo Mẫu số 11/ĐK	Bản chính	1
2	Hồ sơ cung cấp thông tin	Bản sao	1

Số lượng hồ sơ: (bộ)

Thời gian giải quyết hồ sơ theo quy định là: 10 (Ngày làm việc)

Thời gian nhận hồ sơ: 14 giờ 39 phút, ngày 19 tháng 01 năm 2026

Thời gian trả kết quả giải quyết hồ sơ: **14 giờ 38 phút, ngày 02 tháng 02 năm 2026**

Đăng ký trả kết quả tại: Bộ phận TN & TKQ Chi nhánh VPĐKĐĐ khu vực V

Ghi chú:

Vào sổ theo dõi, Quyền số:, Số thứ tự: (nếu có)

NGƯỜI NỘP HỒ SƠ

(Ký và ghi rõ họ tên)

Nguyễn Tấn Tèo

NGUYỄN TẤN TÈO

NGƯỜI TIẾP NHẬN HỒ SƠ

(Ký và ghi rõ họ tên)

Ngô Thị Hiếu

Ngô Thị Hiếu

Ghi chú:

- Khi nhận kết quả đề nghị tổ chức, cá nhân mang theo Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả và CCCD/CC; trường hợp đi nhận thay kết quả phải có giấy giới thiệu của đơn vị hoặc giấy ủy quyền/hợp đồng ủy quyền theo quy định pháp luật.
- Đối với những hồ sơ có thu phí, lệ phí, nghĩa vụ tài chính đề nghị tổ chức, cá nhân hoàn thành trước khi nhận kết quả.
- Số điện thoại liên hệ của Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả:

4. Tra cứu tiến độ giải quyết hồ sơ thông qua các cách thức sau:

- Truy cập vào địa chỉ: <https://dichvucong.gov.vn>
- Tra cứu thông qua ứng dụng Zalo:
- + Hành chính công tỉnh Quảng Ngãi.
- + Quét mã QR Code trên Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.



VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TỈNH
BỘ PHẬN TIẾP NHẬN HỒ SƠ
VÀ TRẢ KẾT QUẢ

Mẫu số 04
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mã số hồ sơ : H48.103.24.5-260119-0028

Nghĩa Hành, ngày 19 tháng 01 năm 2026

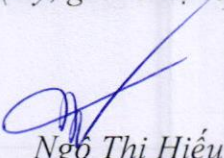
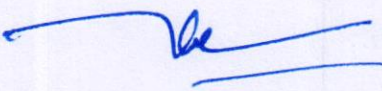
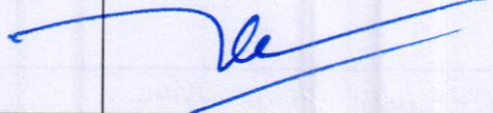
PHIẾU KIỂM SOÁT QUÁ TRÌNH GIẢI QUYẾT HỒ SƠ

Nội dung yêu cầu giải quyết CĐL

Ngày tiếp nhận hồ sơ: 19/01/2026; Ngày hẹn trả kết quả: 02/02/2026

Cơ quan giải quyết hồ sơ: **Văn phòng ĐKĐĐ Quảng Ngãi – CN VPĐK**

Cơ quan phối hợp giải quyết hồ sơ:

TÊN CƠ QUAN/ PHÒNG BAN	THỜI GIAN GIAO, NHẬN HỒ SƠ	KQ GQ HS (Trước hạn/ đúng hạn/ quá hạn)	GHI CHÚ
1. Giao: TTPVHCC/BỘ PHẬN TNHS & TKQ 2. Nhận: Cán bộ phân công	Giao ... giờ phút, Ngày 19/01/2026 Nhận giờ phút, ngày 19 tháng 1 năm 2026 Người giao (Ký, ghi rõ họ tên) Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)  Ngô Thị Hiếu 		
1. Giao: Cán bộ phân công 2. Nhận: Cán bộ xử lý	 giờ phút, ngày 19 tháng 1 năm 2026 Người giao (Ký, ghi rõ họ tên) Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên) 		
1. Giao: Cán bộ xử lý 2. Nhận: BPTĐ&IN GIẤY CN	 giờ phút, ngày ... tháng ... năm ... Người giao (Ký, ghi rõ họ tên) Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		
	 giờ phút, ngày ... tháng ... năm ...		

1. Giao: BPTĐ&IN GIẤY CN 2.Nhận: Lãnh đạo Chi nhánh	Người giao <i>(Ký, ghi rõ họ tên)</i>	Người nhận <i>(Ký, ghi rõ họ tên)</i>		
1. Giao: Lãnh đạo Chi nhánh 2.Nhận: BPVT đóng dấu	<i>.... giờ.... phút, ngày...tháng...năm....</i>			
	Người giao <i>(Ký, ghi rõ họ tên)</i>	Người nhận <i>(Ký, ghi rõ họ tên)</i>		
1. Giao: 2.Nhận:	<i>.... giờ.... phút, ngày...tháng...năm....</i> Người giao <i>(Ký, ghi rõ họ tên)</i>	Người nhận <i>(Ký, ghi rõ họ tên)</i>		
1. Giao: 2.Nhận:	<i>.... giờ.... phút, ngày...tháng...năm....</i> Người giao <i>(Ký, ghi rõ họ tên)</i>	Người nhận <i>(Ký, ghi rõ họ tên)</i>		
1. Giao: 2.Nhận:	<i>.... giờ.... phút, ngày...tháng...năm....</i> Người giao <i>(Ký, ghi rõ họ tên)</i>	Người nhận <i>(Ký, ghi rõ họ tên)</i>		
1. Giao: 2.Nhận:	<i>.... giờ.... phút, ngày...tháng...năm....</i> Người giao <i>(Ký, ghi rõ họ tên)</i>	Người nhận <i>(Ký, ghi rõ họ tên)</i>		
1. Giao: 2.Nhận:	<i>.... giờ.... phút, ngày...tháng...năm....</i> Người giao <i>(Ký, ghi rõ họ tên)</i>	Người nhận <i>(Ký, ghi rõ họ tên)</i>		
1. Giao: 2.Nhận:	<i>.... giờ.... phút, ngày...tháng...năm....</i> Người giao <i>(Ký, ghi rõ họ tên)</i>	Người nhận <i>(Ký, ghi rõ họ tên)</i>		
1. Giao: 2.Nhận:	<i>.... giờ.... phút, ngày...tháng...năm....</i> Người giao <i>(Ký, ghi rõ họ tên)</i>	Người nhận <i>(Ký, ghi rõ họ tên)</i>		
1. Giao: 2.Nhận:	<i>.... giờ.... phút, ngày...tháng...năm....</i> Người giao <i>(Ký, ghi rõ họ tên)</i>	Tổ chức/cá nhân <i>(Ký, ghi rõ họ tên)</i>		

Mẫu số 18.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ BIẾN ĐỘNG ĐẤT ĐAI, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

Kính gửi: - Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi

- Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Khu vực V

1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người quản lý đất:

1.1.a) Họ và tên⁽²⁾: Nguyễn Tân Tèo, Sinh năm: 30/12/1976

b) Giấy tờ nhân thân/pháp nhân⁽²⁾: Căn cước công dân, 059076011408

c) Địa chỉ⁽²⁾: Thôn Hòa Thọ, xã Tĩnh Cường, Tỉnh Quảng Ngãi

1.2.a) Họ và tên⁽²⁾:, Sinh năm:

b) Giấy tờ nhân thân/pháp nhân⁽²⁾:

c) Địa chỉ⁽²⁾:

d) Điện thoại liên hệ (nếu có): Hộp thư điện tử (nếu có):

2. Nội dung biến động⁽³⁾:

Đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất
Thửa đất 381, Tờ bản đồ số 5
thôn Hòa Thọ, xã Tĩnh Cường, Tỉnh Quảng Ngãi
lý do thất lạc, xin cấp lại

3. Giấy tờ liên quan đến nội dung biến động nộp kèm theo đơn này gồm có⁽⁴⁾:

(1) Giấy chứng nhận đã cấp: (Không)

(2)

(3)

Cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật.

....., ngày 10 tháng 1 Năm 2025
Người viết đơn

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu nếu có)

Nguyễn Tân Tèo

Hướng dẫn kê khai đơn:

(1) Đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài thì ghi “Văn phòng đăng ký đất đai/Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.....” nơi có đất.

Đối với tổ chức trong nước, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao và tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài thì ghi “Văn phòng đăng ký đất đai...” nơi có đất.

(2) Ghi thông tin như trên giấy chứng nhận đã cấp. Trường hợp nhận chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất thì ghi thông tin của bên nhận chuyển quyền.

(3) Ghi nội dung biến động như: “nhận chuyển nhượng, nhận tặng cho ..., cấp lại Giấy chứng nhận do bị mất, cấp đổi Giấy chứng nhận ...”.

Trường hợp đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận do bị mất thì ghi nội dung: “*đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận do bị mất*” và thể hiện thông tin Giấy chứng nhận bị mất, gồm: số vào sổ cấp Giấy chứng nhận; Số phát hành Giấy chứng nhận (Số seri)”, trường hợp người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất không có thông tin về Giấy chứng nhận đã cấp thì không kê khai nội dung tại mục này. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính kiểm tra hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai để xác định các thông tin tại mục này, trong đó thông tin bắt buộc phải có là thông tin số vào sổ cấp Giấy chứng nhận hoặc số phát hành Giấy chứng nhận (Số seri).

Trường hợp có nhu cầu cấp mới Giấy chứng nhận thì ghi “có nhu cầu cấp mới Giấy chứng nhận”.

(4) Ghi các loại giấy tờ nộp kèm theo Đơn này.

LƯUNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ỦY BAN NHÂN DÂN

Huyện: Nghĩa Hành

CHỨNG NHẬN

ông Nguyễn Nga
số: 2002.5001

Được quyền sử dụng 5021 m² đất

Tại: Xã Nghĩa Hành
Huyện Nghĩa Hành
Tỉnh Quảng Ngãi

Trao bảng liệt kê dưới đây:

Số tờ bản đồ	Số thửa	Diện tích (m ²)	Mục đích sử dụng	Thời hạn sử dụng	Phần ghi thêm
7	329	1613	{ Đất ở 400	20/12/77	Đất năm 2001
7	334	2257	{	20/15	
7	332	520	{	20/15	
7	1142	400	{	20/15	

Ngày 14... tháng 02... năm 1985

Chủ tịch UBND

Vào sổ cấp giấy chứng nhận
Quyền sử dụng đất

Số...05006...QSDĐ/1-14...



NHÂN DẤU SÁU KHU CẤP HUY CHỨC NHẬN

Ngày tháng năm	Hợp đồng số: 21/CN của UBND xã Hòa Bình, huyện Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình. Vết của Ủy ban nhân dân xã Hòa Bình.	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền
17/01/2006		

NGƯỜI ĐƯỢC CẤP CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

1. Phải thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ tài chính theo các điều 24, 25, 26 của Luật Đất đai.
2. Khi có thay đổi về quyền sử dụng đất, phải mang giấy này đến cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để đăng ký biến động quyền sử dụng đất.
3. Không được chuyển nhượng quyền sử dụng đất này cho người khác.



GIẤY CHỨNG NHẬN
SỬ DỤNG ĐẤT

SỐ: 111/2

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**ĐƠN XIN CẤP LẠI, CẤP ĐỔI
GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT**

Kính gửi: UBND huyện Nghĩa Hành

Mẫu số 15/ĐK

PHÂN GHI CỦA NGƯỜI NHẬN HỒ SƠ

Vào sổ tiếp nhận hồ sơ:

Giờ.....phút, ngày.....

Quyển số:..... Số thứ tự:.....

Người nhận hồ sơ

I. KÊ KHAI CỦA NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT

1. Người sử dụng đất:

1.1 Tên người sử dụng đất (Viết chữ in hoa): NGUYỄN NGÀ

Ngày, tháng, năm sinh: 02/01/1927 Số CMND: 2 10 825 618

Cấp ngày: Nơi cấp:

Họ và tên (Vợ hoặc chồng Viết chữ in hoa):

Ngày, tháng, năm sinh: Số CMND:

Cấp ngày: Nơi cấp:

1.2 Địa chỉ (Hộ gia đình, cá nhân ghi địa chỉ đăng ký hộ khẩu, tổ chức ghi địa chỉ trụ sở):

T. huyện... Nghĩa Hành... xã... Nghĩa Hành... thôn... Phước

2. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất xin cấp lại, cấp đổi:

2.1. Số phát hành:

2.2. Số vào sổ cấp GCN QSDĐ: 0306

2.3. Ngày cấp: 11/02/1995

2.4. Cơ quan cấp: UBND huyện Nghĩa Hành

3. Thửa đất:

3.1. Thông tin thửa đất theo giấy CN đã cấp

Thửa đất số: 324 334 332 1842

T ở bản đồ số: 7 7 7 7

Diện tích: 1613 2347 500 400

3.2. Thông tin thửa đất theo bản đồ địa chính mới (nếu có)

Thửa đất số:

T ở bản đồ số:

Diện tích: m²

3.3. Địa chỉ tại: T. huyện... Nghĩa Hành... xã... Nghĩa Hành... thôn... Phước

4. Nội dung kê khai bổ sung:

4.1. Thửa đất 334. từ bản đồ số 4. diện tích 2347m² (đất

130,5m², đất CLĐ 2315,5m²...

Thửa đất 324. từ bản đồ số 7. diện tích 1613m²...

.....

5. Lý do xin cấp lại, cấp đổi giấy CN QSDĐ: Lý do bị mất

.....

.....

.....

6. Giấy tờ nộp kèm theo đơn này gồm có:

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Tôi xin cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng.

Hành Phước, ngày 09 tháng 12 năm 2008

Người viết đơn

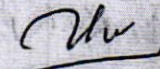
Nguyễn Nga

II. KẾT QUẢ THẨM TRA CỦA VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

Giấy chứng nhận đăng ký quyền sử dụng đất cấp cho ông Nguyễn Văn...
mà anh hưởng cấp trả lại giấy chứng nhận quyền...
sử dụng đất mới cho ông...

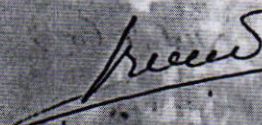
Ngày 10 tháng 12 năm 2008

Người thẩm tra


Võ Thị Huệ

Ngày 10 tháng 12 năm 2008

Thủ trưởng Văn Phòng đăng ký
quyền sử dụng đất



I - CHỦ SỬ DỤNG ĐẤT

Tên chủ sử dụng đất:

Nguyễn - Nga

Số quản lý:

Năm sinh (của chủ hộ gia đình, cá nhân):

Họ tên vợ / chồng (của chủ hộ gia đình):

Nơi thường trú:

II - ĐĂNG KÝ SỬ DỤNG

Ngày tháng năm vào sổ	Tờ bản đồ số	Thửa số	Địa danh thửa đất	Diện tích (m ²)	Hạng đất	Mục dịch sử dụng	Thời hạn sử dụng	Căn cứ pháp lý vào sổ	Vào sổ cấp GCN số	Chủ sử dụng ký tên
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
5-1-95	7	324		200		đất ở	khu dân		107.553	
	7	334		1413		đất vườn	2015			
	7	334		200	1305	đất ở	khu dân	QĐ. Ss. 09. QĐ. 01. 03. 06. 11	03006. 11	0354
	7	932		2288	22165	đất vườn	2015	ngày 11-2-95		
	7	1842		520		Sân xe			H. 01555	
	7	1842		400					H. 01552	

III - NHỮNG RÀNG BUỘC QUYỀN SỬ DỤNG
IV - NHỮNG THAY ĐỔI TRONG QUÁ TRÌNH SỬ DỤNG

Thửa 334, tờ bản đồ số 7, thửa số 324, diện tích 200m², mục đích sử dụng đất ở, hạng đất ở, khu dân cư, ngày 5-1-95, cấp GCN số 107.553, chủ sử dụng đất Nguyễn - Nga.

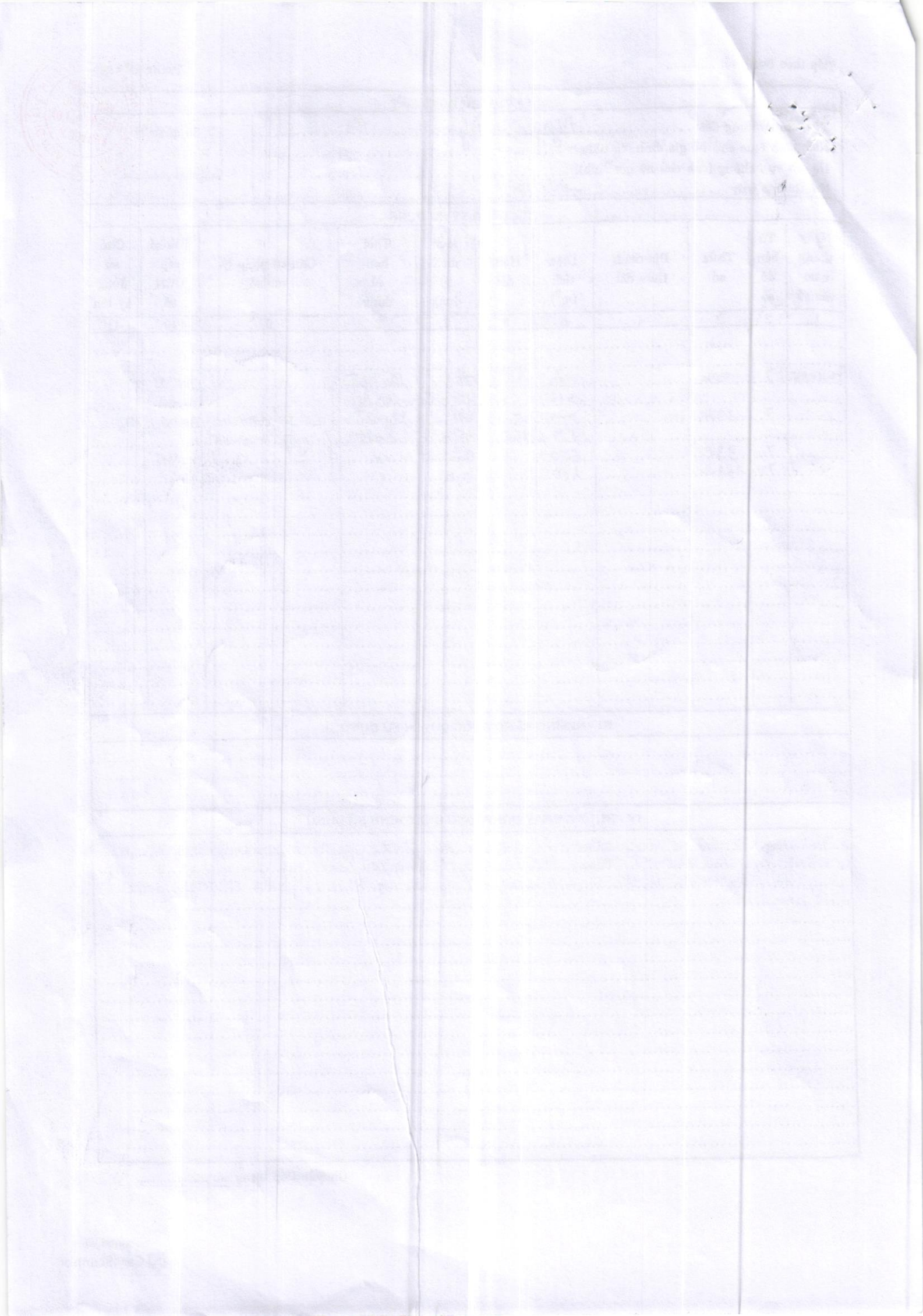
Thửa 334, tờ bản đồ số 7, thửa số 334, diện tích 1413m², mục đích sử dụng đất vườn, hạng đất vườn, ngày 7-1-95, cấp GCN số 03006.11, chủ sử dụng đất Nguyễn - Nga.

Thửa 932, tờ bản đồ số 7, thửa số 2288, diện tích 22165m², mục đích sử dụng đất ở, hạng đất ở, khu dân cư, ngày 11-2-95, cấp GCN số 03006.11, chủ sử dụng đất Nguyễn - Nga.

Thửa 1842, tờ bản đồ số 7, thửa số 520, diện tích 520m², mục đích sử dụng sân xe, hạng đất sân xe, ngày 7-1-95, cấp GCN số H.01555, chủ sử dụng đất Nguyễn - Nga.

Thửa 1842, tờ bản đồ số 7, thửa số 400, diện tích 400m², mục đích sử dụng đất trống, hạng đất trống, ngày 7-1-95, cấp GCN số H.01552, chủ sử dụng đất Nguyễn - Nga.

Chuyển tiếp trang số:



II. Thừa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

1. Thừa đất:

- a) Thừa đất số: 1964, tờ bản đồ số: 7
b) Địa chỉ: Thôn Vinh Thọ, xã Hành Phước, Huyện Nghĩa Hành, Quảng Ngãi
c) Diện tích: 1132 m², bằng chữ: (Một ngàn một trăm ba mươi hai mét vuông)
d) Hình thức sử dụng: riêng 1132 m², chung Không
e) Mục đích sử dụng: Đất trồng cây lâu năm
f) Thời hạn sử dụng: 31/12/2015
g) Nguồn gốc sử dụng:
Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất như Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất

2. Nhà ở: Chưa chứng nhận quyền sở hữu.

3. Công trình xây dựng khác: Chưa chứng nhận quyền sở hữu.

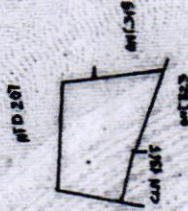
4. Rừng sản xuất là rừng trồng: Chưa chứng nhận quyền sở hữu.

5. Cây lâu năm: Chưa chứng nhận quyền sở hữu.

6. Ghi chú: Không

III. Sơ đồ thửa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

← B



IV. Những thay đổi sau khi cấp giấy chứng nhận	
Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền

..... ngày 18 tháng 11 năm 2012.
TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA HÀNH

KT. CHỦ TỊCH

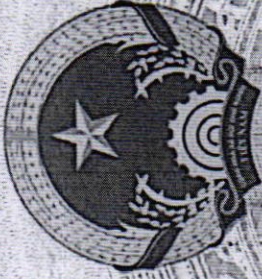


Lê Quang Tịnh

Số vào sổ cấp Giấy: CHTR/120



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG NHẬN
QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT
QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN KHÁC GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

L. Người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

Họ ông: **NGUYỄN NGÀ**

Năm sinh: 1927 CMND số: 210825618

Địa chỉ: Thôn Vĩnh Thọ, xã Hành Phước, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi

Đều đủ GCN do cấp đm

BC 380913

Xác nhận của cơ quan
có thẩm quyền

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý



Người được cấp Giấy chứng nhận không được sửa chữa, tẩy xóa hoặc bổ sung bất kỳ nội dung nào trong Giấy chứng nhận; khi bị mất hoặc hư hỏng Giấy chứng nhận phải khai báo ngay với cơ quan cấp Giấy.

TV- TP - 2009 - P

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI, CẤP ĐỔI GIẤY CHỨNG NHẬN
QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT, QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở
VÀ TÀI SẢN KHÁC GẮN LIỀN VỚI ĐẤT**

Kính gửi: Sở Tài Nguyên và Môi Trường tỉnh Quảng Ngãi

Mẫu số 10/ĐK

PHÂN GHI CỦA NGƯỜI NHẬN HỒ SƠ

Đã kiểm tra nội dung đơn đầy đủ, rõ ràng, thống nhất với giấy tờ xuất trình.

Vào sổ tiếp nhận hồ sơ số: 031. Quyển 01

Ngày 20 / 07 / 2015

Người nhận hồ sơ
(Ký và ghi rõ họ, tên)

HL
Kiều Thị Hoàng Tung

I. KÊ KHAI CỦA NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT, CHỦ SỞ HỮU TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

(Xem hướng dẫn viết đơn trước khi kê khai: không tẩy xóa, sửa chữa trên đơn)

1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất:

1.1 Tên người sử dụng đất (Viết chữ in hoa): *Họ tên NGUYỄN NGA*

Ngày, tháng năm sinh: *02/01/1927*; Số CMND: *212.786.18.7*

Cấp Ngày: *29/11/2008*; Nơi cấp: *C.A. Quảng Ngãi*

Họ và tên (Vợ hoặc chồng viết chữ in hoa):

Ngày, tháng năm sinh: *1/1/1927*; Số CMND:

Cấp Ngày: *1/1/1927*; Nơi cấp:

1.2 Địa chỉ: *Thôn Vĩnh Thọ, xã Hành Phước, Huyện Nghĩa Hành*

2. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất xin cấp lại, cấp đổi:

2.1. Số vào sổ cấp GCN: *CH00120* 2.2. Số phát hành GCN: *BC 380913*

2.3. Ngày cấp GCN: *19/1/11/2010*

3. Lý do xin cấp lại, cấp đổi Giấy chứng nhận: *Cấp đổi theo sổ cũ*

Đã cấp VLAP

4. Thông tin thửa đất có thay đổi do đo đạc lại (kê khai theo bản đồ địa chính mới)

Tờ bản đồ số	Thửa đất số	Diện tích (m ²)	Nội dung thay đổi khác

4.1. Thông tin thửa đất theo giấy CN đã cấp

- Thửa đất số: *1964*

- Tờ bản đồ số: *7*

- Diện tích: *1132*

- Số CMND: *210.825.61.8*

-

4.2. Thông tin thửa đất mới thay đổi

- Thửa đất số: *381*

- Tờ bản đồ số: *5*

- Diện tích: *1132*

- Số CMND: *212.786.18.7*

-

5. Thông tin tài sản gắn liền với đất đã cấp GCN có thay đổi (kê khai theo thông tin đã thay đổi - nếu có).

Loại tài sản	Nội dung thay đổi

5.1. Thông tin trên GCN đã cấp:

- Loại tài sản:

- Diện tích XD (chiếm đất): m²;

-

-

-

5.2. Thông tin có thay đổi:

- Loại tài sản:

- Diện tích XD (chiếm đất): m²;

-

-

-

Hành Phước - CP - 2015 (275)

6. Những giấy tờ liên quan đến nội dung thay đổi nộp kèm theo

- Giấy chứng nhận đã cấp;

Tôi cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hành Phước, ngày 17 tháng 7 năm 2015

Người viết đơn

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

Nguyễn Nga

II. XÁC NHẬN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN

(Đối với trường hợp cấp đổi GCN do đo vẽ lại bản đồ địa chính)

Sự thay đổi đường ranh giới thửa đất kể từ khi cấp GCN đến nay: *Ranh giới không thay đổi từ thửa qua lần này sát lập lại thấy nhất*

Ngày 17 tháng 7 năm 2015

Công chức địa chính

(Ký, ghi rõ họ, tên)

Công
Nguyễn Đăng Công



tháng 7 năm 2015

Chủ tịch Ủy ban nhân dân

(Ký, ghi rõ họ, tên, đóng dấu)

Khánh
Võ Công Thành

III. Ý KIẾN CỦA CƠ QUAN ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI

Hà ông Nguyễn Mạ đã đến kiến cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thửa số 177/46 m đất cũ, quy định tại khoản 1 Điều 76 Nghị định số 43 ngày 15/5/2015 của Chính phủ

(Nếu rõ kết quả kiểm tra hồ sơ và ý kiến đồng ý hay không đồng ý với đề nghị cấp đổi, cấp lại GCN; lý do).

Ngày 27 tháng 7 năm 2015

Người kiểm tra

(Ký, ghi rõ họ, tên và chức vụ)

Hồ Châu Phương

Ngày 27 tháng 7 năm 2015

Giám đốc

(Ký, ghi rõ họ, tên và chức vụ)



Đàm Thị Cẩm

(1) Kê khai theo đúng tên và địa chỉ như trên GCN đã cấp. Trường hợp có thay đổi thì ghi cả thông tin trước và sau khi thay đổi và nộp giấy tờ chứng minh sự thay đổi kèm theo.

II. Thừa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

1. Thừa đất:

- a) Thừa đất số: 381, tờ bản đồ số: 5
b) Địa chỉ: Thôn Vĩnh Thọ, xã Hành Phước, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi.
c) Diện tích: 1774,6m² (bằng chữ: một nghìn bảy trăm bảy mươi bốn phẩy sáu mét vuông)
d) Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng
đ) Mục đích sử dụng: Đất trồng cây lâu năm
e) Thời hạn sử dụng: 31/12/2065
g) Nguồn gốc sử dụng: Công nhận QSDĐ như giao đất không thu tiền sử dụng đất

2. Nhà ở: -/-

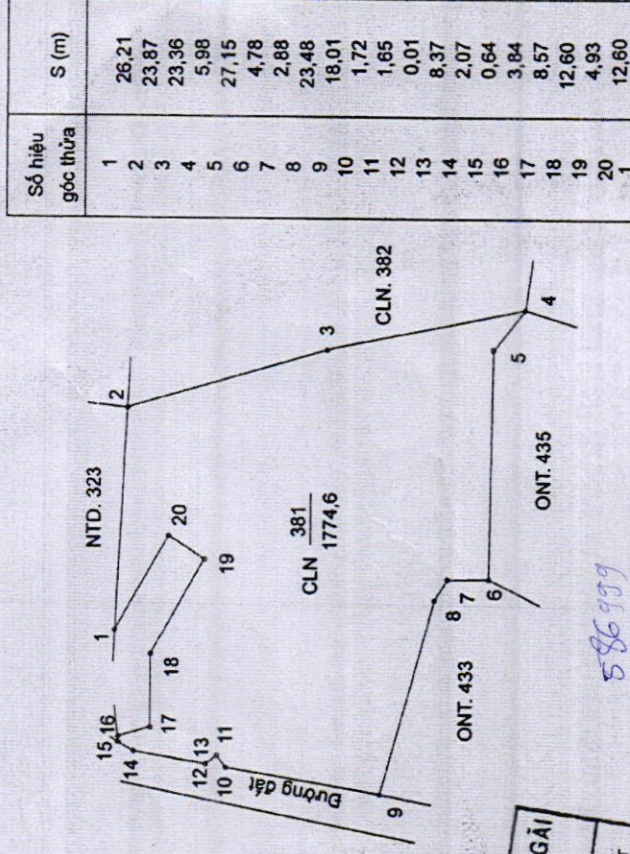
3. Công trình xây dựng khác: -/-

4. Rừng sản xuất là rừng trồng: -/-

5. Cây lâu năm: -/-

6. Ghi chú:

III. Sơ đồ thửa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất



VĂN PHÒNG ĐKĐĐ TỈNH QUẢNG NGÃI
CHI NHÁNH HUYỆN NGHĨA HÀNH
SAO Y BẢN CHÍNH

Quảng Ngãi, ngày 7... tháng 9... năm 2015

SỐ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH QUẢNG NGÃI

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Đỗ Minh Hải

Số vào sổ cấp GCN: C506313

IV. Những thay đổi sau khi cấp giấy chứng nhận

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý

Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền





GIẤY CHỨNG NHẬN
QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT
QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN KHÁC GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

I. Người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

Họ ông: **NGUYỄN NGÀ**

Năm sinh: 1927, CMND số: 212786187

Địa chỉ thường trú: Thôn Vĩnh Thọ, xã Hành Phước, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi.

BY 304594

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền

Người được cấp Giấy chứng nhận không được sửa chữa, tẩy xóa hoặc bổ sung bất kỳ nội dung nào trong Giấy chứng nhận; khi bị mất hoặc hư hỏng Giấy chứng nhận phải khai báo ngay với cơ quan cấp Giấy.



2133515000369

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ BIẾN ĐỘNG
ĐẤT ĐAI, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

Kính gửi: Sở Tài nguyên và Môi trường Quảng Ngãi



Mẫu số 09/DK

PHẦN GIỚI THIỆU CỦA NGƯỜI NỘP HỒ SƠ

Đã kiểm tra nội dung đơn đầy đủ, rõ ràng, thống nhất với giấy tờ xuất trình.

Vào sổ tiếp nhận hồ sơ số 24/Quản lý

Ngày 3/2/2020

Người nhận hồ sơ
(Ký và ghi rõ họ, tên)

Y
Võ Văn Thôn

I. PHẦN KÊ KHAI CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ

(Xem hướng dẫn viết đơn trước khi kê khai; không tẩy xóa, sửa chữa trên đơn)

1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất

1.1. Tên (viết chữ in hoa): Nguyễn Văn Tèo

1.2. Địa chỉ: Hẻm... Thôn... Ngã... Hẻm... Quảng Ngãi

2. Giấy chứng nhận đã cấp

2.1. Số vào sổ cấp GCN: 05.06.313...; 2.2. Số phát hành GCN: 30.45.94...

2.3. Ngày cấp GCN 7/9/2015...

3. Nội dung biến động về:

3.1. Nội dung trên GCN trước khi biến động:

- Số thửa: 384; thửa bờ: 5;
- Diện tích: 1774,6 m²;
- Mục đích sử dụng: đất nông nghiệp;
- Thời hạn sử dụng: 31/12/2065;

3.2. Nội dung sau khi biến động:

- Số thửa: 384; thửa bờ: 5;
- Diện tích: 1774,6 m²;
- Mục đích sử dụng: đất nông nghiệp;
- Thời hạn sử dụng: 31/12/2065;

4. Lý do biến động

Tiếp tục sử dụng đất

5. Tình hình thực hiện nghĩa vụ tài chính về đất đai đối với thửa đất đăng ký biến động

6. Giấy tờ liên quan đến nội dung thay đổi nộp kèm theo đơn này gồm có:

- Giấy chứng nhận đã cấp;

Tôi ☐ có nhu cầu cấp GCN mới

☒ không có nhu cầu cấp GCN mới

Tôi cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

..., ngày 20 tháng 1 năm 2020

Người viết đơn

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

Tèo
Nguyễn Văn Tèo

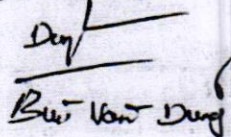
II- XÁC NHẬN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ

(Đối với hộ gia đình, cá nhân đề nghị được tiếp tục sử dụng đất nông nghiệp khi hết hạn sử dụng và đối với trường hợp chứng nhận bổ sung quyền sở hữu tài sản vào Giấy chứng nhận đã cấp)

Ngày... 22... tháng... 4... năm... 2020

Công chức địa chính

(Ký, ghi rõ họ tên)


Bùi Văn Dũng

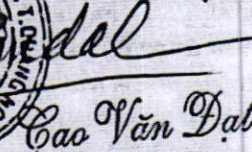
Ngày... tháng... năm...

TM. Ủy ban Nhân dân xã

Chủ tịch

Chủ tịch




Cao Văn Đạt

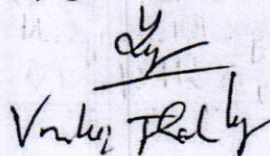
III- Ý KIẾN CỦA CƠ QUAN ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI

Huyện... tỉnh... - Hồ sơ địa chính... 72/VB-CM...
chị...
chị...

Ngày... tháng... năm...

Người kiểm tra

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ)

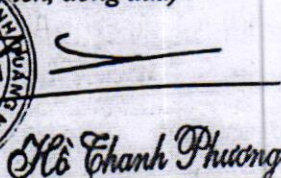

Vũ Thị Thanh

Ngày... tháng... năm...

Giám đốc

Giám đốc




Hồ Thanh Phương

IV- Ý KIẾN CỦA CƠ QUAN TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

(Chỉ ghi ý kiến đối với trường hợp gia hạn sử dụng đất)

Ngày... tháng... năm...

Người kiểm tra

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ)

Ngày... tháng... năm...

Thủ trưởng cơ quan

(Ký tên, đóng dấu)



Mẫu số 58/VBPC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

VĂN BẢN PHÂN CHIA TÀI SẢN THỪA KẾ

Chúng tôi gồm có:

Bà: **NGUYỄN THỊ THỎA** (con ruột của ông Nguyễn Nga)

Sinh ngày: 20/5/1960

CMND số: 210358127; Cấp ngày 22/5/2008; Nơi cấp: CA Quảng Ngãi

Hộ khẩu thường trú: xã Hành Phước, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi

Bà: **NGUYỄN THỊ KIỀU XUYỀN** (con ruột của ông Nguyễn Nga)

Sinh ngày: 10/02/1967

CMND số: 212798427; Cấp ngày 10/9/2013; Nơi cấp: CA Quảng Ngãi

Hộ khẩu thường trú: xã Hành Phước, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi

Bà: **NGUYỄN THỊ HOANH** (con ruột của ông Nguyễn Nga)

Sinh ngày: 09/10/1968

CMND số: 212728592; Cấp ngày 13/9/2004; Nơi cấp: CA Quảng Ngãi

Hộ khẩu thường trú: xã Tịnh Hà, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi

Bà: **NGUYỄN THỊ MAY** (con ruột của ông Nguyễn Nga)

Sinh ngày: 06/02/1970

CMND số: 211906787; Cấp ngày 30/10/1989; Nơi cấp: CA Quảng Ngãi

Hộ khẩu thường trú: xã Hành Phước, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi

Ông: **NGUYỄN TẤN TÈO** (con ruột của ông Nguyễn Nga)

Sinh ngày: 30/12/1976

CMND số: 212774226; Cấp ngày 13/11/2012; Nơi cấp: CA Quảng Ngãi

Hộ khẩu thường trú: xã Hành Phước, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi

Cha mẹ đẻ của ông Nguyễn Nga và cha mẹ đẻ của bà Nguyễn Thị Huệ chết trước ông Nguyễn Nga và bà Nguyễn Thị Huệ chết.

Vợ ông Nguyễn Nga là bà Nguyễn Thị Huệ chết trước ông Nguyễn Nga chết.

Ông Nguyễn Nga chết ngày 24/8/2019; Giấy chứng tử số 68/2019 do Ủy ban nhân dân xã Hành Phước cấp ngày 09/9/2019. Bà Nguyễn Thị Huệ chết ngày 02/9/2009; Giấy chứng tử số 54/2009 do Ủy ban nhân dân xã Hành Phước cấp ngày 27/10/2009.

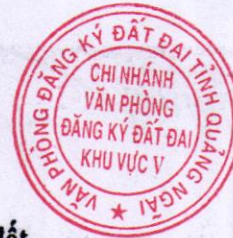
Ông Nguyễn Nga và bà Nguyễn Thị Huệ không có cha nuôi, mẹ nuôi và con nuôi, chỉ có bà Nguyễn Thị Thỏ, bà Nguyễn Thị Kiều Xuyến, bà Nguyễn Thị Hoanh, bà Nguyễn Thị May và ông Nguyễn Tấn Tèo là con ruột thuộc hàng thừa kế thứ nhất theo pháp luật của ông Nguyễn Nga và bà Nguyễn Thị Huệ.

Chúng tôi thỏa thuận về việc phân chia tài sản thừa kế của ông Nguyễn Nga để lại như sau:

1. Giấy Chứng nhận QSDĐ số phát hành: CG 892492; Số vào sổ: CS06598 do Sở Tài nguyên & Môi trường tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 20/03/2017

Thửa đất số: 565

am ay
Thỏ
Tèo
Hoanh
Bendel



- Nguồn gốc: Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất.

Chúng tôi đồng thống nhất phân chia thực tế như sau:

Bà: Nguyễn Thị Thỏa, bà Nguyễn Thị Kiều Xuyên, bà Nguyễn Thị Hoanh và bà Nguyễn Thị May từ chối không nhận tài sản thừa kế của ông Nguyễn Nga giao cho ông: Nguyễn Tấn Tèo nhận.

Ông Nguyễn Tấn Tèo nhận các thửa đất sau:

1. Giấy Chứng nhận QSDĐ số phát hành: CG 892492; Số vào sổ: CS06598 do Sở Tài nguyên & Môi trường tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 20/03/2017

Thửa đất số: 565

Tờ bản đồ số 4 xã Hành Phước

- Địa chỉ thửa đất: Xã Hành Phước, huyện Nghĩa Hành

- Diện tích thửa đất: 1.718,8 m²

(bằng chữ: Một ngàn bảy trăm mười tám phẩy tám mét vuông)

- Hình thức sử dụng: Riêng: 1.718,8m²; Chung: Không

- Mục đích sử dụng: Đất ở tại nông thôn: 100,5m²; Đất trồng cây lâu năm: 1.618,3m²

- Thời hạn sử dụng: Đất ở: Lâu dài; Đất trồng cây lâu năm: Đến 31/12/2065

- Nguồn gốc: Công nhận QSDĐ như giao đất có thu tiền sử dụng đất: 100,5m²; Công nhận QSDĐ như giao đất không thu tiền sử dụng đất: 1.618,3m²;

- Ghi chú: Thửa đất có 403,2m² thuộc hành lang bảo vệ an toàn công trình giao thông.

2. Giấy Chứng nhận QSDĐ số phát hành: BY 304594; Số vào sổ: CS06313 do Sở Tài nguyên & Môi trường tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 07/9/2015

Thửa đất số: 381

Tờ bản đồ số 5 xã Hành Phước

- Địa chỉ thửa đất: Xã Hành Phước, huyện Nghĩa Hành

- Diện tích thửa đất: 1.774,6 m²

(bằng chữ: Một ngàn bảy trăm bảy mươi bốn phẩy sáu mét vuông)

- Hình thức sử dụng: Riêng: 1.774,6m²; Chung: Không

- Mục đích sử dụng: Đất trồng cây lâu năm

- Thời hạn sử dụng: Đến 31/12/2065

- Nguồn gốc: Công nhận QSDĐ như giao đất không thu tiền sử dụng đất.

3. Giấy Chứng nhận QSDĐ số phát hành: BY 304596; Số vào sổ: CS06312 do Sở Tài nguyên & Môi trường tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 07/9/2015

Thửa đất số: 46

Tờ bản đồ số 5 xã Hành Phước

- Địa chỉ thửa đất: Xã Hành Phước, huyện Nghĩa Hành

- Diện tích thửa đất: 441,3 m²

(bằng chữ: Bốn trăm bốn mươi một phẩy ba mét vuông)

- Hình thức sử dụng: Riêng: 441,3m²; Chung: Không

- Mục đích sử dụng: Đất chuyên trồng lúa nước

- Thời hạn sử dụng: Đến 31/12/2065

- Nguồn gốc: Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất. *M*

may

Thỏa
Clu

Tèo

Xuyên
Clu

Hoanh

Handel

Tờ bản đồ số 4 xã Hành Phước, huyện Nghĩa Hành
- Diện tích thửa đất: 1.718,8 m²
(bảng chữ: Một ngàn bảy trăm mười tám phẩy tám mét vuông)
- Hình thức sử dụng: Riêng: 1.718,8m²; Chung: Không
- Mục đích sử dụng: Đất ở tại nông thôn: 100,5m²; Đất trồng cây lâu năm: 1.618,3m²
- Thời hạn sử dụng: Đất ở: Lâu dài; Đất trồng cây lâu năm: Đến 31/12/2065
- Nguồn gốc: Công nhận QSDD như giao đất có thu tiền sử dụng đất: 100,5m²; Công nhận QSDD như giao đất không thu tiền sử dụng đất: 1.618,3m²;
- Ghi chú: Thửa đất có 403,2m² thuộc hành lang bảo vệ an toàn công trình giao thông.
2. Giấy Chứng nhận QSDD số phát hành: BY 304594; Số vào sổ: CS06313 do Sở Tài nguyên & Môi trường tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 07/9/2015
Thửa đất số: 381
Tờ bản đồ số 5 xã Hành Phước, huyện Nghĩa Hành
- Diện tích thửa đất: 1.774,6 m²
(bảng chữ: Một ngàn bảy trăm bảy mươi bốn phẩy sáu mét vuông)
- Hình thức sử dụng: Riêng: 1.774,6m²; Chung: Không
- Mục đích sử dụng: Đất trồng cây lâu năm
- Thời hạn sử dụng: Đến 31/12/2065
- Nguồn gốc: Công nhận QSDD như giao đất không thu tiền sử dụng đất: 1.618,3m²; Công nhận QSDD như giao đất có thu tiền sử dụng đất: 100,5m²;
- Ghi chú: Thửa đất có 403,2m² thuộc hành lang bảo vệ an toàn công trình giao thông.

3. Giấy Chứng nhận QSDD số phát hành: BY 304596; Số vào sổ: CS06312 do Sở Tài nguyên & Môi trường tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 07/9/2015
Thửa đất số: 46
Tờ bản đồ số 5 xã Hành Phước, huyện Nghĩa Hành
- Diện tích thửa đất: 441,3 m²
(bảng chữ: Bốn trăm bốn mươi một phẩy ba mét vuông)
- Hình thức sử dụng: Riêng: 441,3m²; Chung: Không
- Mục đích sử dụng: Đất chuyên trồng lúa nước
- Thời hạn sử dụng: Đến 31/12/2065
- Nguồn gốc: Công nhận QSDD như giao đất không thu tiền sử dụng đất.
4. Giấy Chứng nhận QSDD số phát hành: BY 304597; Số vào sổ: CS06315 do Sở Tài nguyên & Môi trường tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 07/9/2015
Thửa đất số: 389
Tờ bản đồ số 4 xã Hành Phước, huyện Nghĩa Hành
- Diện tích thửa đất: 556 m²
(bảng chữ: Năm trăm năm mươi sáu mét vuông)
- Hình thức sử dụng: Riêng: 556m²; Chung: Không
- Mục đích sử dụng: Đất chuyên trồng lúa nước
- Thời hạn sử dụng: Đến 31/12/2065

(bảng chữ: Năm trăm năm mươi sáu mét vuông)
- Hình thức sử dụng: Riêng: 556m²; Chung: Không
- Mục đích sử dụng: Đất chuyên trồng lúa nước
- Thời hạn sử dụng: Đến 31/12/2065

Tờ bản đồ số 4 xã Hành Phước, huyện Nghĩa Hành
- Diện tích thửa đất: 556 m²
(bảng chữ: Năm trăm năm mươi sáu mét vuông)
- Hình thức sử dụng: Riêng: 556m²; Chung: Không
- Mục đích sử dụng: Đất chuyên trồng lúa nước
- Thời hạn sử dụng: Đến 31/12/2065

Thửa đất số: 389
Tờ bản đồ số 4 xã Hành Phước, huyện Nghĩa Hành
- Diện tích thửa đất: 556 m²
(bảng chữ: Năm trăm năm mươi sáu mét vuông)
- Hình thức sử dụng: Riêng: 556m²; Chung: Không
- Mục đích sử dụng: Đất chuyên trồng lúa nước
- Thời hạn sử dụng: Đến 31/12/2065

Thửa đất số: 389
Tờ bản đồ số 4 xã Hành Phước, huyện Nghĩa Hành
- Diện tích thửa đất: 556 m²
(bảng chữ: Năm trăm năm mươi sáu mét vuông)
- Hình thức sử dụng: Riêng: 556m²; Chung: Không
- Mục đích sử dụng: Đất chuyên trồng lúa nước
- Thời hạn sử dụng: Đến 31/12/2065

Thửa đất số: 389
Tờ bản đồ số 4 xã Hành Phước, huyện Nghĩa Hành
- Diện tích thửa đất: 556 m²
(bảng chữ: Năm trăm năm mươi sáu mét vuông)
- Hình thức sử dụng: Riêng: 556m²; Chung: Không
- Mục đích sử dụng: Đất chuyên trồng lúa nước
- Thời hạn sử dụng: Đến 31/12/2065

Thửa đất số: 389
Tờ bản đồ số 4 xã Hành Phước, huyện Nghĩa Hành
- Diện tích thửa đất: 556 m²
(bảng chữ: Năm trăm năm mươi sáu mét vuông)
- Hình thức sử dụng: Riêng: 556m²; Chung: Không
- Mục đích sử dụng: Đất chuyên trồng lúa nước
- Thời hạn sử dụng: Đến 31/12/2065

Thửa đất số: 389
Tờ bản đồ số 4 xã Hành Phước, huyện Nghĩa Hành
- Diện tích thửa đất: 556 m²
(bảng chữ: Năm trăm năm mươi sáu mét vuông)
- Hình thức sử dụng: Riêng: 556m²; Chung: Không
- Mục đích sử dụng: Đất chuyên trồng lúa nước
- Thời hạn sử dụng: Đến 31/12/2065

Thửa đất số: 389
Tờ bản đồ số 4 xã Hành Phước, huyện Nghĩa Hành
- Diện tích thửa đất: 556 m²
(bảng chữ: Năm trăm năm mươi sáu mét vuông)
- Hình thức sử dụng: Riêng: 556m²; Chung: Không
- Mục đích sử dụng: Đất chuyên trồng lúa nước
- Thời hạn sử dụng: Đến 31/12/2065

Thửa đất số: 389
Tờ bản đồ số 4 xã Hành Phước, huyện Nghĩa Hành
- Diện tích thửa đất: 556 m²
(bảng chữ: Năm trăm năm mươi sáu mét vuông)
- Hình thức sử dụng: Riêng: 556m²; Chung: Không
- Mục đích sử dụng: Đất chuyên trồng lúa nước
- Thời hạn sử dụng: Đến 31/12/2065

Thửa đất số: 389
Tờ bản đồ số 4 xã Hành Phước, huyện Nghĩa Hành
- Diện tích thửa đất: 556 m²
(bảng chữ: Năm trăm năm mươi sáu mét vuông)
- Hình thức sử dụng: Riêng: 556m²; Chung: Không
- Mục đích sử dụng: Đất chuyên trồng lúa nước
- Thời hạn sử dụng: Đến 31/12/2065

Thửa đất số: 389
Tờ bản đồ số 4 xã Hành Phước, huyện Nghĩa Hành
- Diện tích thửa đất: 556 m²
(bảng chữ: Năm trăm năm mươi sáu mét vuông)
- Hình thức sử dụng: Riêng: 556m²; Chung: Không
- Mục đích sử dụng: Đất chuyên trồng lúa nước
- Thời hạn sử dụng: Đến 31/12/2065



**LỜI CHỨNG THỰC VĂN BẢN
THỎA THUẬN PHÂN CHIA DI SẢN**

Ngày...20.... tháng...01... năm 2020

(Bằng chữ: Ngày...20.... tháng...01... năm hai ngàn không trăm hai mươi)

Tại Ủy ban nhân dân xã Hành Phước huyện Nghĩa Hành. Tôi Cao Văn Đạt
là Chủ tịch/Phó chủ tịch ủy ban nhân dân xã Hành Phước, huyện Nghĩa Hành,
tỉnh Quảng Ngãi.

CHỨNG THỰC:

- Văn bản thỏa thuận phân chia di sản được lập bởi các ông/bà có tên sau
đây:

Bà: NGUYỄN THỊ THỎA

CMND số: 210358127

Bà: NGUYỄN THỊ KIỀU XUYỀN

CMND số: 212798427

Bà: NGUYỄN THỊ HOANH

CMND số: 212728592

Bà: NGUYỄN THỊ MÂY

CMND số: 211906787

Ông: NGUYỄN TẤN TÈO

CMND số: 212774226

- Các ông/bà có tên trên đã cam đoan không bỏ sót người thừa kế và chịu
trách nhiệm pháp luật về nội dung của văn bản thỏa thuận phân chia di sản.

- Tại thời điểm chứng thực, những người thỏa thuận phân chia di sản minh
mẫn, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình, tự nguyện thỏa thuận phân
chia di sản và đã cùng ký vào văn bản thỏa thuận phân chia di sản này trước mặt
tôi.

- Văn bản thỏa thuận phân chia di sản này được lập thành 03 bản chính
(mỗi bản chính gồm 05 tờ, 05 trang), cấp cho:

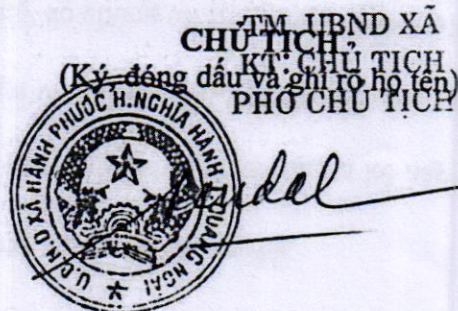
+ Cao Văn Đạt.....01... bản chính;

+ bản chính;

Lưu tại Ủy ban nhân dân 01 (một) bản chính.

Số chứng thực.....01.....quyển số: 01/2020 (1) -SCT/HĐ,GD

Ngày...20....tháng...01...năm 2020



Cao Văn Đạt

4. Giấy Chứng nhận QSDĐ số phát hành: BY 304597; Số vào sổ: CS06315 do Sở Tài nguyên & Môi trường tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 07/9/2015

Thửa đất số: 389

Tờ bản đồ số 4 xã Hành Phước

- Địa chỉ thửa đất: Xã Hành Phước, huyện Nghĩa Hành

- Diện tích thửa đất: 556 m²

(bảng chữ: Năm trăm năm mươi sáu mét vuông)

- Hình thức sử dụng: Riêng: 556m²; Chung: Không

- Mục đích sử dụng: Đất chuyên trồng lúa nước

- Thời hạn sử dụng: Đến 31/12/2065

- Nguồn gốc: Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất.

Chúng tôi xin cam đoan:

- Những thông tin đã ghi trong Văn bản phân chia tài sản thừa kế này là

đúng sự thật;

- Ngoài chúng tôi ra ông Nguyễn Nga và bà Nguyễn Thị Huệ không còn

người thừa kế nào khác;

- Văn bản phân chia tài sản thừa kế này do chúng tôi tự nguyện lập và việc

phân chia tài sản thừa kế nêu trên, không nhằm trốn tránh việc thực hiện nghĩa

vụ tài sản của mình đối với người khác.

Những người thừa kế
(Ký và ghi rõ họ tên)

Nguyễn Thị Huệ
Tô
Nguyễn Thị Huệ
Tô

Nguyễn Thị Huệ
Tô
Nguyễn Thị Huệ
Tô

Nguyễn Thị Huệ
Tô

Nguyễn Thị Huệ
Tô

Nguyễn Thị Huệ
Tô